

Bản án số: **1425/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 21-10-2019

Về việc tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH **ÁN CHƯA CÓ HIỆU LỰC PHÁP LUẬT**
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nở.

Bà Lê Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hồ Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Yến Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 305/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 4090/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7590/2019/QĐ-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019; Giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đào Ngọc Hoàng Anh**, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 616/21 đường Lê Đức Thọ, Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Trần Hải Vân**, sinh năm 1982; Quốc tịch: Canada; địa chỉ: 241 Donald Ave Toronto Ontario M6M 1K7 Canada. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn ông Đào Ngọc Hoàng Anh trình bày:

Ông và bà Trần Hải Vân quen biết nhau vào tháng 10 năm 2006 thông qua giới thiệu của người thân. Sau một thời gian tìm hiểu, hai người tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 4027 Quyển số 15 ngày 17 tháng 12 năm 2007 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp

về tố tụng dân sự; quan hệ tranh chấp của vụ án đã được xác định đúng, chứng cứ được thu thập hợp lệ; vụ án có yếu tố nước ngoài, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền; thủ tục ủy thác tư pháp, thủ tục thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài đã được tiến hành hợp lệ. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến phản hồi nên Tòa án giải quyết vụ án theo luật định. Đề xuất về đường lối giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Theo trình bày của ông Đào Ngọc Hoàng Anh thì cuộc sống hôn nhân chỉ hạnh phúc trong thời gian đầu, sau khi bà Vân trở về Canada sinh sống thì hai người dần mất liên lạc, tình cảm vợ chồng đến nay đã không còn. Cuộc sống hôn nhân giữa ông Hoàng Anh và bà Vân thực tế đã chấm dứt, nguyên đơn có nguyện vọng được ly hôn, do đó đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Anh. Về con chung, tài sản chung và nợ chung nguyên đơn ông Đào Ngọc Hoàng Anh xác định không có, không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra chứng cứ công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, giấy chứng nhận kết hôn; căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại bản tự khai, có cơ sở để xác định đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Bị đơn trong vụ án là bà Trần Hải Vân, quốc tịch Canada, hiện đang định cư tại Canada; nguyên đơn ông Đào Ngọc Hoàng Anh cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35, Khoản 1 Điều 37, Điểm c Khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trước khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Trần Hải Vân đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về thời gian và địa điểm mở phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lí do. Xét, yêu cầu và ý kiến của nguyên đơn đã được thể hiện rõ trong bản khai, sự vắng mặt của các bên đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 và 3 Điều 228, Điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn; đơn yêu cầu của bị đơn; Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 4027 quyền số 15 ngày 17 tháng 12 năm 2007 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 12

Ông Đào Ngọc Hoàng Anh được ly hôn với bà Trần Hải Vân.

Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 4027 Quyển số 15 ngày 17 tháng 12 năm 2007 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 12 năm 2007 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Nguyên đơn trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

II. Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Đào Ngọc Hoàng Anh phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đương sự đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0044875 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, đương sự đã thi hành xong án phí sơ thẩm.

III. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn ông Đào Ngọc Hoàng Anh có quyền kháng cáo để được xem xét lại vụ án theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; bị đơn bà Trần Hải Vân cư trú ở nước ngoài không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để được xem xét lại vụ án theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM
- VKSND Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- UBND Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



van
Nguyễn Văn Tuấn

305-HNST-25.6.18



Đào Ngọc Hoàng Anh

**PEOPLE'S COURT
HO CHI MINH CITY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Judgement No: 1425/2019/HNGD-ST
Date: October 21, 2019
On: Dispute of divorce

THE JUDGEMENT HAVE NOT YET TAKEN EFFECT UNDER LAW

**ON BEHALF OF
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

PEOPLE'S COURT OF HO CHI MINH CITY

- The component of the Jury of first instance comprised:
Magistrate – Chairman of court: Mr. Nguyen Van Tuan
People's jurors: 1/ Mrs. Nguyen Thi No
2/ Mrs. Le Thi Nhung
- Secretary of court: Mrs. Ho Thi Thu Thao - Secretary of court of People's Court of Ho Chi Minh city
- Representative of People's Procuracy of Ho Chi Minh city whom participated at court: Mrs. Nguyen Thi Yen Oanh – Controller

On October 21, 2019, At head office of People's Court of Ho Chi Minh city had judged public first instance of handling case of marriage and family No: 305/2018/TLST-HNGD on July 25, 2018 of People's Court of Ho Chi Minh city about "Divorce" according to Decision to bring the case to judge first instance No: 4090/2019/QDXXST-HNGD dated September 06, 2019 and Decision to postpone the trial No: 7590/2019/QD-ST dated September 25, 2019; Between person concerned:

The Plaintiff: Mr. **DAO NGOC HOANG ANH**, Date of birth: 1983;
Address: 616/21 Le Duc Tho St., Ward 15, Go Vap District, Ho Chi Minh city
Absence (there have letter of absence)

The Dependant: Mrs. **TRAN HAI VAN**, Date of birth: 1982
Nationality: Canada
Address: 241 Donald Ave. Toronto Ontario M6M 1K7 CANADA.
Absence.

THE CONTENT OF CASE

According to the petition and self-statement, the Plaintiff – Mr. Dao Ngoc Hoang Anh stated that:

Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van had got to know each other in October-2006 through the introduction of relatives. After a period of research, they voluntarily get married according to marriage certificate and entered into registration book of marriage certificate No: 4027 – Book No: 15 Dated December 17, 2007 by People's Committee of Ho Chi Minh city, date of issue: December 12, 2007. After they got married, they lived happiness in Vietnam, after that, Mrs. Tran Hai Van came back to Canada and they still often contact each other by phone. Until June, 2008, they had conflicts and they often argued due to disagreements in life. Over time, they had little contact with each other, until January 2009, they had lost contact so far. To realize that marriage life cannot continue, Mr. Dao

Ngoc Hoang Anh has sued to request the court to resolve him to be divorced with Mrs. Tran Hai Van to each party to stabilize their own lives.

About common children: Between Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van had not common children and they do not request the court to resolve

About common property and common debt: Between Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van have not common property and common debt and they do not request the court to resolve

For the Dependant – Mrs. Tran Hai Van: Through the process of resolving the case, People's Court of Ho Chi Minh city has served the notice of the case handling, the time and place to open a meeting to check the handover, access to, and publicity. evidence and mediation; The trial was feared to hear the case of the Judicial assistance through the competence authority of Canada, at the defendant's address provided by the plaintiff. At the same time, to request Mrs. Tran Hai Van must send a written request to the People's Court to present her opinion on Mr. Dao Ngoc Hoang Anh sued for divorce (according to official document of Judicial assistance No. 544 / UTTPDS-TA on August 14, 2018) whereby competence authority of Canada did not perform Judicial assistance because there have not the recipient at required address. On April 17, 2019, People's Court of Ho Chi Minh city had official document of verification No: 1738/TATP-TGDVNCTN and 1739/TATP-TGDVNCTN send to Foreign Affair Service and Department of Justice of Ho Chi Minh city to verify about information of new address of the dependant, because there have requirement then the court will support to collect evidence proof of the plaintiff. However, the plaintiff can not provide new address of the dependant according to requirement of the court, about verification of the court can not get result. So that, based on the request of the plaintiff, the court has notified on the web portal of the court, web portal of foreign representative agency of Socialist Republic of Vietnam in Canada (according to announcement No. 4205/TA-TB, official document No. 344/TAND-CV and 344a/TAND-CV at same date of June 13, 2019). Until to date of opening the trial as notified, the dependant had absence, there have not letter of requesting to the court to judge absence. Due to ensure to judge according to the statutory deadlines and to ensure benefits of other person concerned. People's Court of Ho Chi Minh city will bring the case to judge according to general procedures.

Representative of People's Procuracy of Ho Chi Minh city whom participate the trial to state opinions of People's Procuracy about compliance with civil procedure law in resolving the case according to the first instance process has stated that: "The magistrate, The first instance Jury's member, person concerned of the case have fully implemented the provisions of law. The civil procedure law, the dispute relation of the case was properly determined, the evidence was collected properly; the case had foreign elements. People's Court of Ho Chi Minh city handed and settled as follows: under the authority, procedures of Judicial assistance, procedures for notification on the website portal of the court, the website portal of the foreign representative agency of Socialist Republic of Vietnam has been duly conducted. The dependant was absent from the trial and he did not respond so that the court resolved the case in accordance with the law. Proposal on the way to solve the case, Representative of People's Procuracy of Ho Chi Minh city had opinions: According to statement of Mr. Dao Ngoc Hoang Anh, he said that marital life is only happiness in the beginning time, after Mrs. Van came back to Canada to live, they gradually lost contact, their affection up to now is no more, the married life of Mr. Hoang Anh and Mrs. Van practically ended, the plaintiff wished to be divorced, so that suggested the first instance Jury accepted requirement of Mr. Hoang Anh to sue. About common children and common property and common debt: they had not and they do not request to the court to resolve.

THE COMMENT OF THE COURT

After studying the documents in the case files and being verified at the trial, the opinion at the Jury and the Jury has stated that:

[1] About procedure:

Based on the petition of the plaintiff, marriage certificate; based on the statement of the plaintiff at self-statement, there have basis to define that this is the case about dispute of divorce. The dependant of the case whom named Mrs. Tran Hai Van, Nationality: Canada; at current, she is settled in Canada; the plaintiff is Mr. Dao Ngoc Hoang Anh, he is residing in Ho Chi Minh city. According to regulations at item 1, Article 28; item 3 Article 35; item 1 Article 37; point c, item 1 Article 40 under Civil Procedure Code; the Jurisdiction to resolve the case rests with the People's Court of Ho Chi Minh city. Before they open first instance trial, the plaintiff had letter of suggestion and he request to the court to judge absence. The dependant – Mrs. Tran Hai Van, the court had properly served notice of the time and location of the trial, but she was absent without reason. In order to consider the requirements and opinions of the plaintiff that are clearly stated in the statement, the absence of person concerned do not affect the resolution of the case. Based on regulations at item 2 Article 227; item 1 and item 3 Article 228, point c, item 6 Article 477 under Civil Procedure Code, the Jury decide to judge absence for the plaintiff and the dependant.

[2] About relationship of marriage:

Based on the petition, self-statement of the plaintiff, letter of requesting of the dependant ; marriage certificate and entered into registration book of marriage certificate No: 4027. Book No: 15 on December 17, 2007 by People's Committee of Ho Chi Minh city, date of issue: December 12, 2007, there have basis to define relationship of marriage between Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van, it was established on a voluntary basis and is recognized by Vietnamese law.

According to the statement of the plaintiff then after they get married, they lived happiness at beginning time, after that, Mrs. Tran Hai Van came back to Canada and they still often contact each other by phone until to January 2009, At current, Mr. Hoang Anh and Mrs. Van had not live together and they had not contact each other. Mr. Dao Ngoc Hoang Anh begin to sue to request to be divorced with Mrs. Tran Hai Van to stabilize their own lives.

To review that, at the present stage, between Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van had not been living together for a long time, they are no longer related, which shows that there have not interest or intention to build a family together, the purpose of marriage is not achieved. they cannot heal their feelings to reunite their family. Therefore, The Jury realize that there have basis to settle for Mr. Dao Ngoc Hoang Anh is divorced with Mrs. Tran Hai Van as suggested of People's Procuracy of Ho Chi Minh city whom participate at the trial.

[3] About common children: The plaintiff stated that between Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van have not common children, they do not request to the court to resolve

[4] About common property and common debt: The plaintiff stated that between Mr. Dao Ngoc Hoang Anh and Mrs. Tran Hai Van have not common property and common debt, they do not request to the court to resolve

[5] About legal cost of first instance: The plaintiff must bear legal cost of first instance of civil case as regulations of law.

Because above reason,

DECIDE THAT

- Based on item 1 Article 28; item 3 Article 35; item 1 Article 37; point c, item 1 Article 40; Article 147; item 2 Article 227; item 1 and item 3 Article 228; point c, item 6 Article 477; item 2 Article 479 under Civil Procedure Code;

- To apply Article 19; item 1 Article 56; Article 121 and Article 127 under law of marriage and family;

- To apply Resolution No: 326/2016/UBTVQH14 dated December 30, 2016 of National Assembly Standing Committee – Course 14 about regulations of collection level, exemption and reduction level, collection and payment level, manage and use legal cost, fee of the court;

1. To accept requirement of the plaintiff – Mr. Dao Ngoc Hoang Anh.

About relationship of marriage:

Mr. Dao Ngoc Hoang Anh is divorced with Mrs. Tran Hai Van.

Marriage certificate and entered into registration book of marriage certificate No: 4027. Book No: 15 on December 17, 2007 by People's Committee of Ho Chi Minh city, date of issue: December 12, 2007, This marriage certificate had not longer legally valid.

2. About common children: The plaintiff stated that they had not common children, they do not request to the court to resolve.

3. About common property and common debt: The plaintiff stated that they had not common property and common debt, they do not request to the court to resolve.

II. Legal cost of first instance:

The plaintiff – Mr. Dao Ngoc Hoang Anh must bear 300.000 VND (Three hundred thousand VND) legal cost of first instance and it was deducted into 300.000 VND (Three hundred thousand VND) of pay advance of legal cost that person concerned paid according to Receipt No. AA/2017/0044875 on June 19, 2018 of Department of civil judgment enforcement of Ho Chi Minh city, person concerned had executed completely for the legal cost of first instance

III. Rights of appeal

The plaintiff – Mr. Dao Ngoc Hoang Anh have rights of appeal to review the case according to appellate order within 15 (fifteen) days from the date of receipt of the court or the listed judgment; The dependant - Mrs. Tran Hai Van is residing in overseas and she had not presented at the trial, she has the rights to appeal to reconsider the case in appellate process within 01 (one) month from the date the sentence was served valid for from the date the judgment was posted valid according to regulations of law.

In case the judgement, decision was executed according to Article 2 under civil enforcement law then person was executed the judgement; person must execute the judgement whom have rights to agree about case enforcement. Rights to request about case enforcement or voluntarily enforcing judgments; Forced judgment execution according to regulations at Article 6, Article 7 and Article 9 under civil enforcement law. The statute of limitations of judgment execution was applied according to regulations in Article 30 under civil enforcement law.

Destination:

- Supreme People's Court
- Supreme People's court of HCM city
- Supreme People's Procuracy of HCM city
- People's Procuracy of HCM city
- Civil judgment enforcement Department of HCM city
- People's Committee of HCM city
- Person concerned
- Filed Office, document of case

FOR FIRST INSTANCE JURY
MAGISTRATE
CHAIRMAN OF COURT
(signed and sealed)
Mr. Nguyen Van Tuan

I, NGUYEN THI PHUONG NAM

Resident Card No: 079166 000122

Date of issue: 22 December 2015, Place of issue Police of Ho Chi Minh City, undertake that I have translated accurately this document from Vietnamese to English

Tôi, NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM

Căn cước công dân số: 079166 000122

Cấp ngày 22/12/2015 tại CA TP. Hồ Chí Minh

Cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng Việt sang tiếng Anh

Ngày 30 tháng 12 năm 2019

Người dịch



Nguyễn Thị Phương Nam

30 December 2019

(The Thirtieth day of December, two thousand and nineteen)
At the People's Committee of District 10, Ho Chi Minh City

I, *Ngô Huỳnh Bá*
am Deputy Chief of the Judicial Division of District 10

THIS IS TO CERTIFY THAT

Ms. NGUYEN THI PHUONG NAM is the person who signed this translation.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019

(Ngày ba mươi tháng mười hai, năm hai ngàn mười chín)

Tại Ủy ban nhân dân quận 10, TP Hồ Chí Minh

Tôi, *Ngô Huỳnh Bá*

Là Phó Trưởng phòng Tư Pháp Quận 10

CHỨNG THỰC

Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực: 0200376-12 Quyển số: SC7CKND

Ngày 30 tháng 12 năm 2019



Ngô Huỳnh Bá



ngày 12 tháng 12 năm 2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông chung sống hạnh phúc tại Việt Nam, sau đó, bà Trần Hải Vân trở về Canada, hai người vẫn thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại. Đến khoảng tháng 6 năm 2008 thì vợ chồng ông phát sinh mâu thuẫn, hai người thường xuyên cãi vã do bất đồng trong cuộc sống. Lâu dần, đôi bên ít liên lạc, đến tháng 01 năm 2009 thì mất liên lạc cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục duy trì, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn để mỗi bên ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Giữa ông và bà Trần Hải Vân không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Giữa ông và bà Trần Hải Vân không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Đối với bị đơn bà Trần Hải Vân: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo thời gian và địa điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thông qua thủ tục ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của Canada, theo địa chỉ của bị đơn do nguyên đơn cung cấp. Đồng thời, yêu cầu bà Trần Hải Vân có văn bản gửi Tòa án trình bày ý kiến về việc ông Đào Ngọc Hoàng Anh khởi kiện ly hôn (theo công văn ủy thác tư pháp số 544/UTTPDS-TA30 ngày 14 tháng 8 năm 2018). Theo đó, Cơ quan có thẩm quyền của Canada không thực hiện được ủy thác tư pháp do không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu. Ngày 17 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có các công văn xác minh số 1738/TATP-TGDVNCTN và 1739/TATP-TGDVNCTN gửi đến Sở Ngoại vụ và Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh để xác minh thông tin địa chỉ mới của bị đơn, do có yêu cầu Tòa án hỗ trợ thu thập chứng cứ của nguyên đơn. Tuy nhiên, nguyên đơn không thể cung cấp địa chỉ mới của bị đơn theo yêu cầu của Tòa án, việc xác minh của Tòa án cũng không có kết quả. Do đó, trên cơ sở yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở Canada (Theo Thông báo số 4205/TA-TB, các Công văn số 344/TAND-CV và 344a/TAND-CV cùng ngày 13 tháng 6 năm 2019). Đến ngày mở phiên tòa như đã thông báo, bị đơn vắng mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Để đảm bảo việc xét xử theo đúng thời hạn luật định và bảo đảm quyền lợi của đương sự khác, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm có nêu: Thẩm phán, các thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm, đương sự trong vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định pháp luật

năm 2007, có cơ sở để xác định quan hệ về hôn nhân giữa ông Đào Ngọc Hoàng Anh với bà Trần Hải Vân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và được pháp luật Việt Nam thừa nhận.

Theo trình bày của nguyên đơn thì sau khi kết hôn, hai người chỉ chung sống hạnh phúc trong thời gian đầu, sau đó bà Trần Hải Vân trở về Canada sinh sống, làm việc; trong thời gian xa cách, vợ chồng chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại đến tháng 01 năm 2009. Hiện tại, ông Hoàng Anh và bà Vân không còn chung sống, không liên hệ gì với nhau, ông Đào Ngọc Hoàng Anh khởi kiện yêu cầu ly hôn bà Trần Hải Vân để ổn định cuộc sống.

Xét thấy, ở giai đoạn hiện tại, giữa ông Đào Ngọc Hoàng Anh và bà Trần Hải Vân đã không còn thực tế chung sống trong một thời gian dài, việc hai người không liên hệ với nhau thể hiện không còn sự quan tâm hay ý định cùng nhau xây dựng gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn đoàn tụ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để giải quyết cho ông Đào Ngọc Hoàng Anh được ly hôn với bà Trần Hải Vân như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Về con chung: Nguyên đơn trình bày giữa ông và bà Trần Hải Vân không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn trình bày giữa ông và bà Vân không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết về vấn đề tài sản nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35, Khoản 1 Điều 37, điểm c Khoản 1 Điều 40, Điều 147, Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 và 3 Điều 228, Điểm c Khoản 6 Điều 477, Khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 19, Khoản 1 Điều 56, Điều 121 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

I. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Đào Ngọc Hoàng Anh:

1. Về quan hệ hôn nhân: